

PHƯƠNG THỨC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đặng Thị Tuyết¹

Tóm tắt: Với hệ thống làng nghề phong phú và lâu đời, Hà Nội sở hữu nguồn tài nguyên văn hóa đặc biệt có giá trị cả về lịch sử lẫn kinh tế. Việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền thống được xem là một trong những hướng đi chiến lược nhằm nâng cao sức cạnh tranh, thúc đẩy sản xuất bền vững, gia tăng giá trị thương hiệu làng nghề. Do đó, tìm hiểu các phương thức phù hợp để bảo tồn và khai thác hiệu quả nguồn lực này là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc hiện nay. Ngoài các chính sách của chính quyền địa phương mang tính pháp lý quan trọng, các làng nghề thủ công truyền thống còn chủ động đăng kí thương hiệu, phát triển du lịch, ổn định vùng nguyên liệu và ứng dụng công nghệ vừa gìn giữ bản sắc đặc trưng làng nghề, vừa đa dạng hoá sản phẩm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Qua đó, góp phần nâng cao giá trị kinh tế và quảng bá hình ảnh làng nghề Hà Nội trong và ngoài nước.

Từ khóa: Bảo tồn và phát huy, giá trị văn hoá, làng nghề truyền thống, thành phố Hà Nội.

Abstract: With a rich and long-standing system of craft villages, Hanoi possesses a unique cultural resource of great historical and economic value. Preserving and promoting the cultural value of traditional craft villages is considered a strategic approach to enhance competitiveness, promote sustainable production, and increase the brand value of the villages. Therefore, exploring suitable methods to effectively conserve and utilize this resource is a necessary and practically meaningful issue today. In addition to the important legal policies of local authorities, traditional craft villages actively register trademarks, develop tourism, stabilize raw material areas, and apply technology to both preserve the distinctive characteristics of the villages and diversify products, thereby reducing environmental pollution. Through these efforts, they contribute to increasing economic value and promoting Hanoi's craft villages' image both domestically and internationally.

Keywords: Preservation and promotion, cultural value, traditional craft villages, Hanoi City.

Nhận bài: 21/01/2026 Gửi phản biện: 31/01/2026 Duyệt đăng: 25/02/2026

¹ Tiến sĩ, Viện Văn hóa và Phát triển, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Đặt vấn đề

Hà Nội - Thủ đô ngàn năm văn hiến không chỉ được biết đến là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của cả nước, mà còn là địa phương sở hữu hệ thống làng nghề truyền thống phong phú và đa dạng bậc nhất Việt Nam. Với lịch sử hơn một nghìn năm, các làng nghề Hà Nội đã lưu giữ những giá trị văn hóa đặc sắc, thể hiện qua kỹ nghệ thủ công tinh xảo, tri thức dân gian phong phú, tập quán lao động độc đáo và bản sắc cộng đồng được gìn giữ qua nhiều thế hệ. Những làng nghề nổi tiếng như Bát Tràng, Vạn Phúc, Đường Lâm, Phú Vinh, Quất Động... không chỉ tạo nên nét độc đáo trong không gian văn hóa Thăng Long - Hà Nội mà còn đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế địa phương và cả nước.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và sự chuyên dịch mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, nhiều làng nghề truyền thống đang đứng trước nguy cơ mai một do thiếu đầu tư bền vững, công nghệ sản xuất lạc hậu, ô nhiễm môi trường. Một số giá trị văn hóa phi vật thể gắn với làng nghề cũng dần phai nhạt khi giới trẻ ít mặn mà với nghề truyền thống, trong khi sản phẩm thủ công phải cạnh tranh gay gắt với hàng hóa công nghiệp giá rẻ. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xác định và triển khai các phương thức bảo tồn, đồng thời phát huy giá trị văn hóa làng nghề một cách hiệu quả, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế hiện đại và xu hướng tiêu dùng mới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu nhằm xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho phương thức bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền

thống trong phát triển kinh tế ở thành phố Hà Nội. Các tài liệu được thu thập gồm văn bản của thành phố Hà Nội, cũng như kế thừa các công trình khoa học, bài báo, luận văn và đề tài nghiên cứu trong và ngoài nước; các báo cáo tổng kết và số liệu thống kê của các cơ quan quản lý nhà nước tại Hà Nội được sử dụng để phản ánh thực trạng làng nghề hiện nay.

Bên cạnh đó, bài viết sử dụng phương pháp điều tra thực địa nhằm thu thập dữ liệu thực tiễn về phương thức bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền thống tại thành phố Hà Nội thông qua quan sát, tham dự và các phỏng vấn sâu giúp thu thập thông tin định tính phục vụ phân tích phương thức bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội. Đối tượng phỏng vấn bao gồm nghệ nhân, chủ cơ sở sản xuất và cán bộ quản lý văn hóa - kinh tế tại địa phương.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Các chính sách bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống ở Hà Nội

Hà Nội, với vai trò là thành viên của Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO (2019) ban hành và triển khai nhiều chính sách hỗ trợ các làng nghề truyền thống. Từ 2019 tới nay, các chính sách đã được triển khai nhằm bảo tồn giá trị di sản văn hóa làng nghề, đồng thời phát huy các giá trị đó trong thời đại mới nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện đời sống người dân và phát triển kinh tế. Có thể kể đến một số chính sách tiêu biểu sau: Quyết định số 4073/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội *Phê duyệt danh sách làng nghề, đại diện làng nghề, nội dung và mức kinh phí hỗ trợ xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở*

hữu nhân hiệu tập thể làng nghề; Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 18-2-2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội đến năm 2025*; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 22-2-2022, của Thành ủy Hà Nội về *Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về *Phát triển ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội năm 2025*; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt “*Đề án tổng thể phát triển làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050*”...

Các chính sách bảo tồn và phát huy giá trị làng nghề tại Hà Nội trong những năm gần đây thể hiện rõ định hướng chiến lược toàn diện, khi không chỉ dừng lại ở việc “*giữ nghề*” mà đặt làng nghề trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp văn hóa Thủ đô. Thành phố xác định làng nghề là không gian lưu giữ di sản sống, nơi kết tinh tri thức dân gian, kỹ năng thủ công và bản sắc cộng đồng. Vì vậy, bảo tồn phải gắn với tạo sinh kế bền vững cho người dân. Trên nền tảng đó, các chính sách mới được triển khai đồng bộ thông qua khung pháp lý đặc thù, lồng ghép chương trình OCOP, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và ưu đãi thuế, tín dụng. Việc phát triển du lịch trải nghiệm tại các làng nghề cũng được chú trọng, nhằm biến quá trình sản xuất thủ công thành sản phẩm du lịch văn hóa có giá trị gia tăng cao. Nhờ vậy, làng nghề không chỉ được bảo tồn như di sản truyền thống mà còn từng bước trở thành lợi

thế cạnh tranh và thương hiệu quốc tế của Thủ đô.

3.2. Xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm làng nghề truyền thống

3.2.1. Đăng kí bảo hộ thương hiệu làng nghề

Đăng kí bảo hộ thương hiệu là cách bảo tồn giá trị văn hoá làng nghề một cách bền vững. Chủ thể thương hiệu làng nghề thủ công chính là đội ngũ nghệ nhân, cộng đồng làng nghề. Họ trực tiếp tạo ra sản phẩm và gìn giữ bí quyết nghề truyền thống. Thông qua tay nghề và uy tín của mình, nghệ nhân góp phần xác lập giá trị, chất lượng và bản sắc riêng cho thương hiệu, đồng thời tham gia cung cấp thông tin, bảo vệ và phát triển thương hiệu làng nghề. Điển hình là gốm sứ Bát Tràng - làng nghề đầu tiên trong số hơn 2000 làng nghề ở Việt Nam đăng ký thương hiệu. Gốm Bát Tràng được định vị là sản phẩm mang “*hồn Việt*”, bởi mỗi đường nét, hoa văn đều tái hiện văn hóa Thăng Long - Kinh kỳ. Nhờ đầu tư vào thiết kế, quảng bá và chỉ dẫn địa lý, sản phẩm gốm Bát Tràng hiện đã có mặt tại hơn 30 quốc gia, được đăng ký thương hiệu tập thể “*Bát Tràng - Ceramic of Vietnam*”. Bát Tràng cũng đã xây dựng Trung tâm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, với hơn 150 cơ sở sản xuất và 16 điểm trưng bày (Xuân An, 2025). Đây là mô hình thành công trong việc nâng tầm nghề thủ công thành thương hiệu văn hóa - du lịch của Hà Nội.

Tương tự, lụa Vạn Phúc là thương hiệu nổi tiếng đã tồn tại hơn một nghìn năm. Nhờ biết kết hợp giữa truyền thống và sáng tạo, lụa Vạn Phúc đã xây dựng được hình ảnh “*lụa tơ vàng đất Hà Đông*” - biểu tượng của sự tinh tế, sang trọng và đậm đà văn hóa Việt. Các nghệ nhân và doanh nghiệp tại đây

chú trọng cải tiến mẫu mã, đăng ký chỉ dẫn địa lý “*Lụa Vạn Phúc*”, xây dựng logo, bao bì, nhãn mác đồng bộ, đồng thời quảng bá qua các lễ hội, hội chợ và sàn thương mại điện tử. Việc phát triển “*phố du lịch lụa Vạn Phúc*” đã biến nơi đây thành điểm đến thương hiệu văn hóa hấp dẫn của Thủ đô. Chính việc gắn thương hiệu sản phẩm với câu chuyện văn hóa đã giúp Vạn Phúc vượt ra khỏi khuôn khổ “*nghề truyền thống*” để trở thành thương hiệu văn hóa - kinh tế có tầm quốc gia.

Thành công của làng gốm Bát Tràng và làng lụa Vạn Phúc khi chính thức trở thành thành viên mạng lưới Thành phố sáng tạo toàn cầu trong lĩnh vực thủ công và nghệ thuật dân gian là cơ hội để sản phẩm thủ công Hà Nội khẳng định thương hiệu trên bản đồ quốc tế.

3.2.2. Nâng cao chất lượng sản phẩm

Nâng cao chất lượng sản phẩm là yếu tố sống còn của các làng nghề. Thông qua việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy đặc sắc văn hoá sẽ giúp làng nghề truyền thống nâng cao giá trị sản phẩm. Làng mộc Chàng Sơn và làng khảm trai Chuyên Mỹ là minh chứng cho việc phát triển thương hiệu dựa trên việc bảo tồn giá trị văn hóa. Sản phẩm mộc Chàng Sơn nổi tiếng với kỹ thuật chạm khắc tinh xảo, phong cách kiến trúc cổ và được giới chuyên môn đánh giá cao về “*tinh Việt*” trong tạo hình. Sản phẩm khảm trai Chuyên Mỹ được gắn thương hiệu với các biểu tượng văn hóa dân gian như tứ linh, tứ quý, phong cảnh làng quê Việt.

Để thương hiệu làng nghề truyền thống phát triển bền vững, chính quyền Hà Nội đã có nhiều chính sách nhằm kết hợp giữa giá trị văn hóa và chiến lược thị trường như phát triển các trung tâm trưng bày, giới thiệu sản

phẩm qua chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm - OCOP*”, góp phần nâng cao uy tín, chuẩn hóa chất lượng, khẳng định thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ. Bản thân người thợ, nghệ nhân tại các làng nghề cũng nhận thức rằng, sản phẩm không chỉ là hàng hóa mà còn là tác phẩm mang hồn dân tộc, do đó phải không ngừng sáng tạo, nâng cao chất lượng và giữ gìn bản sắc truyền thống. Việc xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm làng nghề truyền thống chính là giải pháp then chốt nhằm mục tiêu bảo tồn giá trị văn hóa làng nghề Thủ đô.

3.3. Kết hợp giữa sản xuất - kinh doanh và du lịch làng nghề

3.3.1. Du lịch trải nghiệm làng nghề

Kết hợp giữa sản xuất - kinh doanh và du lịch trải nghiệm làng nghề truyền thống đang trở thành hướng đi hiệu quả. Các chủ thể của hoạt động sản xuất kinh doanh và du lịch làng nghề như nghệ nhân, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp/hợp tác xã làng nghề, cộng đồng dân cư, các đơn vị du lịch, cơ quan quản lý nhà nước... tạo nên hệ sinh thái phát triển làng nghề, biến làng nghề trở thành không gian văn hóa sống động, nơi du khách có thể khám phá quy trình tạo ra sản phẩm thủ công, tìm hiểu câu chuyện về nghề, giao lưu với nghệ nhân, tham gia vào các công đoạn sản xuất. Hình thức “*du lịch trải nghiệm làng nghề*” vừa mang tính giáo dục góp phần bảo tồn, vừa phát huy, lan tỏa các giá trị văn hoá một cách bền vững. Bát Tràng chính là một trong những mô hình thành công. Bên cạnh hoạt động sản xuất, người dân đã phát triển mô hình du lịch trải nghiệm làm gốm, cho phép du khách tự tay nặn, vuốt, vẽ và nung sản phẩm. Du khách được tham quan xưởng gốm, lò nung cổ, chợ gốm và Bảo tàng gốm Bát Tràng, hiểu rõ hơn về lịch sử hơn 500 năm của làng nghề. Nhờ

đó, Bát Tràng đã chuyển mình từ một làng nghề đơn thuần thành điểm đến du lịch văn hóa đặc sắc, thu hút hàng trăm nghìn lượt khách mỗi năm, góp phần tăng thu nhập và tạo việc làm ổn định cho người dân địa phương.

Tương tự, làng lụa Vạn Phúc cũng là hình mẫu tiêu biểu cho việc kết hợp giữa nghề dệt truyền thống và du lịch. Khi đến Vạn Phúc, du khách được tham quan phố lụa, thăm các hộ dệt thủ công, tận mắt chứng kiến quy trình se tơ, dệt vải, nhuộm màu tự nhiên, được giới thiệu về lịch sử hình thành của làng nghề và những giá trị văn hóa gắn với nghề dệt lụa nghìn năm tuổi. Các nghệ nhân còn tổ chức biểu diễn dệt truyền thống, trình diễn áo dài lụa, giới thiệu sản phẩm thủ công cao cấp, giúp du khách không chỉ mua hàng mà còn được sống trong không gian văn hóa “*lụa Hà Đông*”.

Ngoài hai điểm đến tiêu biểu trên, Hà Nội còn có nhiều làng nghề đang khai thác du lịch thành công như làng nghề khảm trai Chuyên Mỹ, làng nghề mây tre đan Phú Vinh, làng nghề nón Chuông, làng nghề tạc tượng Sơn Đồng... Để những mô hình này phát triển bền vững, chính quyền thành phố Hà Nội đã hỗ trợ quy hoạch không gian du lịch làng nghề, đầu tư hạ tầng giao thông, điện - nước, bãi đỗ xe, và xây dựng trung tâm giới thiệu, trưng bày sản phẩm đặc trưng. Các nghệ nhân, chủ cơ sở sản xuất cũng được tập huấn về kỹ năng đón khách, thuyết minh, marketing và thương mại điện tử, giúp sản phẩm làng nghề tiếp cận du khách chuyên nghiệp hơn. Khi người thợ trở thành người kể chuyện văn hóa, khi sản phẩm không chỉ là hàng hóa mà là biểu tượng văn hóa sống động, đó chính là lúc làng nghề Hà Nội khẳng định được vị thế đặc biệt - vừa là trung tâm sáng tạo, vừa là “*bảo tàng sống*” của di sản văn hóa dân tộc.

3.3.2. Du lịch lễ hội làng nghề

Du lịch lễ hội làng nghề trong những năm gần đây cũng đang là điểm đến hấp dẫn với du khách. Lễ hội làng nghề Bát Tràng, Vạn Phúc là một trong những lễ hội lớn và thu hút đông đảo người dân cũng như khách thập phương. Với nhiều nỗ lực gìn giữ, phát huy lễ hội làng nghề, tháng 3/2025, lễ hội làng Bát Tràng đã được công nhận là Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia. Đây là niềm vui và cũng mở ra cơ hội để Bát Tràng phát huy, quảng bá sâu thêm những nét văn hoá độc đáo, đặc sắc của làng nghề mình thông qua lễ hội.

Làng Chuông, quạt Chàng Sơn, mây tre đan Phú Vinh... đều duy trì tổ chức lễ hội tôn vinh tổ nghề với nhiều trò chơi mang đặc trưng văn hóa truyền thống đồng bằng Bắc Bộ như đánh cờ, hát quan họ, chọi gà, nấu cơm thi... Các lễ hội Tổ nghề được quảng bá tới du khách đã tạo nên chuỗi trải nghiệm văn hóa - du lịch trọn vẹn, hấp dẫn và khác biệt.

Bên cạnh các lễ hội tưởng nhớ Tổ nghề ở các làng nghề truyền thống, Hà Nội cũng tích cực tổ chức các hội chợ nhằm tôn vinh, quảng bá cho các làng nghề. Chỉ tính riêng 3 tháng cuối năm 2025, Hà Nội đã phối hợp với nhiều bộ, ngành tổ chức nhiều hội chợ quy mô lớn nhằm quảng bá tinh hoa làng nghề Thủ đô như: Festival Làng nghề Quốc tế Hà Nội (11/2025), Hội chợ Làng nghề Việt Nam năm 2025 (10/2025), Hội chợ Mùa thu (10/2025), Hội chợ sản phẩm làng nghề và nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội (11/2025), Liên hoan Âm thực và Du lịch làng nghề, phố nghề Hà Nội năm 2025 (12/2025)... Mỗi sản phẩm đến hội chợ đều mang trong mình câu chuyện riêng, chứa đựng bản sắc địa phương và tinh thần dân tộc, trở thành đại diện cho văn hóa Hà Nội - văn hóa Việt Nam trên thị trường toàn cầu.

3.4. *Đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng, áp dụng công nghệ*

3.4.1. *Đổi mới mẫu mã*

Trong những năm gần đây, không chỉ cộng đồng làng nghề mà các nhà thiết kế, chuyên gia, các cơ sở nghiên cứu - chuyển giao công nghệ; cùng với sự hỗ trợ và định hướng của Nhà nước và chính quyền địa phương đã tích cực đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng và áp dụng công nghệ phù hợp. Đây được xem là bước đi tất yếu giúp các làng nghề truyền thống của Hà Nội phát triển bền vững. Nếu như bảo tồn giúp lưu giữ “hồn cốt” của nghề, thì đổi mới chính là khâu “*phát huy*” quan trọng để nghề thích ứng với thời đại, tránh tình trạng tụt hậu và mai một.

Làng gốm Bát Tràng là ví dụ tiêu biểu về sự đổi mới thành công mà vẫn giữ được hồn nghề. Nếu trước kia Bát Tràng chủ yếu sản xuất đồ gốm gia dụng đơn giản thì nay các nghệ nhân đã sáng tạo nhiều mẫu mã phục vụ các phân khúc khác nhau: từ gốm trang trí, gốm mỹ nghệ, gốm phong thủy cho đến gốm xuất khẩu cao cấp. Đặc biệt, người dân Bát Tràng vẫn giữ kỹ thuật men rạn cổ, men lam truyền thống - nét đặc trưng của gốm Bát Tràng - song song với việc áp dụng công nghệ nung gas, điện để kiểm soát màu men, giảm ô nhiễm môi trường và tăng năng suất. Nhiều cơ sở còn kết hợp với các nhà thiết kế trẻ tạo nên những dòng sản phẩm “*gốm nghệ thuật*” mang phong cách đương đại nhưng vẫn đậm bản sắc Việt. Chính sự đổi mới linh hoạt này đã giúp gốm Bát Tràng vừa giữ được giá trị văn hóa, vừa mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

3.4.2. *Nâng cao chất lượng, áp dụng công nghệ*

Làng lụa Vạn Phúc là nơi mà công nghệ dệt hiện đại đã được ứng dụng nhưng vẫn tôn trọng kỹ thuật truyền thống. Các nghệ nhân đã mạnh dạn đầu tư máy dệt bán tự động, áp dụng công nghệ nhuộm bằng thảo mộc, vừa đảm bảo chất lượng, độ bền màu, vừa thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó, làng nghề còn liên kết với các nhà thiết kế thời trang để tạo ra các sản phẩm mang tính ứng dụng cao, phù hợp với thị hiếu tiêu dùng hiện đại, như khăn, áo dài, váy, túi xách, phụ kiện...

Cùng với đó, nhiều làng nghề khác ở Hà Nội như mộc Chàng Sơn, mây tre đan Phú Vinh, khảm trai Chuyên Mỹ cũng đang nỗ lực đổi mới để bắt kịp xu hướng thị trường. Nghề mộc Chàng Sơn đã kết hợp công nghệ cắt, chạm CNC hoa văn trong khâu tạo hình, song phần tinh xảo và họa tiết vẫn được hoàn thiện thủ công bởi bàn tay nghệ nhân, đảm bảo tính nghệ thuật truyền thống. Nghề mây tre đan Phú Vinh lại ứng dụng thiết kế 3D, phối hợp với các nhà thiết kế nội thất để tạo ra sản phẩm hiện đại, phù hợp với không gian sống đương đại, đồng thời vẫn giữ nguyên kỹ thuật đan truyền thống. Những nỗ lực đổi mới đó đã giúp các làng nghề chuyển mình rõ rệt và trở thành điểm sáng trong ngành công nghiệp văn hóa của Thủ đô.

Đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng và ứng dụng công nghệ phù hợp là con đường tất yếu để phát triển làng nghề truyền thống trong thời đại mới. Đây không chỉ là giải pháp kinh tế, mà còn là cách bảo tồn động - tức bảo tồn thông qua sự thích nghi và sáng tạo. Khi truyền thống và hiện đại gặp nhau trong cùng một sản phẩm, khi mỗi sản phẩm thủ công vừa mang “*hơi thở của thời*

đại” vừa chứa đựng “*linh hồn của dân tộc*”, đó chính là lúc nghề truyền thống thực sự được phát huy, lan tỏa và trường tồn cùng văn hóa Hà Nội ngàn năm văn hiến.

3.5. Liên kết vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất; phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ tại làng nghề

3.5.1. Liên kết vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất

Để thực hiện được điều này, nghề nhân, thợ thủ công cần sự phối hợp của các hợp tác xã (HTX), doanh nghiệp; cùng với sự hỗ trợ, điều phối của Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan. Một trong những khó khăn lớn của các làng nghề Hà Nội là tình trạng sản xuất manh mún, tự phát, thiếu nguồn nguyên liệu ổn định và khâu tiêu thụ bấp bênh. Do đó, xây dựng vùng nguyên liệu tập trung và mô hình liên kết chuỗi giá trị “*nguyên liệu - sản xuất - tiêu thụ*” sẽ giúp nghề phát triển bền vững, nâng cao năng suất, giảm chi phí, đồng thời đảm bảo chất lượng sản phẩm mang tính đồng nhất và thân thiện với môi trường.

Tại làng nghề mây tre đan Phú Vinh, trước đây, người dân chủ yếu phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu tự nhiên từ các tỉnh miền núi phía Bắc nên thường xuyên bị thiếu hụt. Nhận thấy tầm quan trọng của việc chủ động nguồn cung, chính quyền đã phối hợp với các địa phương khác chủ động xây dựng vùng nguyên liệu ổn định, khuyến khích doanh nghiệp, HTX đầu tư trồng, chăm sóc và khai thác bền vững. Nhiều hợp HTX được thành lập như HTX Mây tre đan Phú Vinh, HTX Mỹ nghệ Xuân Lai... đóng vai trò điều phối sản xuất, thu mua nguyên liệu, đào tạo tay nghề, và hỗ trợ quảng bá sản phẩm. Nhờ có mô hình liên kết chặt chẽ này, các hộ sản xuất không chỉ ổn định đầu vào mà còn mở rộng

đầu ra, nâng cao thu nhập, góp phần bảo vệ nghề truyền thống khỏi nguy cơ mai một.

Làng nghề sơn mài Hạ Thái cũng là minh chứng điển hình cho sự liên kết hiệu quả giữa vùng nguyên liệu và tổ chức sản xuất. Nghề sơn mài đòi hỏi nguồn sơn ta, vàng quý, bạc quý và gỗ đạt tiêu chuẩn cao. Gần đây, địa phương đã phối hợp với các vùng trồng sơn ở Phú Thọ, Yên Bái để ký kết hợp đồng cung ứng ổn định, đảm bảo chất lượng sơn tự nhiên. Các doanh nghiệp và HTX tại Hạ Thái đã hình thành mạng lưới sản xuất theo quy trình khép kín: từ tạo hình, sơn phủ, vẽ hoa văn, đến hoàn thiện sản phẩm giúp nâng cao hiệu quả quản lý, giảm lãng phí nguyên liệu, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động địa phương.

3.5.2. Phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ tại làng nghề

Phát triển HTX và doanh nghiệp nhỏ tại làng nghề Hà Nội là mô hình mới nhằm phát huy giá trị làng nghề. Mô hình này tập trung vào chuỗi liên kết (làng nghề - doanh nghiệp - viện nghiên cứu) để đổi mới công nghệ, xử lý môi trường, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP/làng nghề, kết hợp đào tạo, xúc tiến thương mại (như Tuần hàng HTX).

Mô hình HTX làng nghề mộc Chàng Sơn được xem là điểm sáng trong tổ chức sản xuất theo hướng liên kết. Các nghề nhân, thợ thủ công đã liên kết thành nhóm sản xuất, chia sẻ đơn hàng, hỗ trợ kỹ thuật và cùng nhau quảng bá thương hiệu “*Mộc Chàng Sơn*”. Nhờ vậy, làng nghề có thể đáp ứng các hợp đồng lớn, yêu cầu cao về kỹ thuật và chất lượng. Không chỉ giữ nghề, mô hình này còn góp phần đào tạo lớp thợ trẻ, duy trì truyền thống và bảo đảm sinh kế ổn định cho người dân địa phương.

4. Kết luận

Việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền thống trong phát triển kinh tế tại thành phố Hà Nội là một nhiệm vụ vừa mang tính cấp thiết trước mắt, vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài. Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề không chỉ nhằm lưu giữ những nét đẹp của di sản dân tộc, mà còn là cách thức quan trọng để khai thác các tiềm năng kinh tế dựa trên lợi thế văn hóa. Các phương thức bảo tồn hiệu quả cần hướng đến việc gìn giữ không gian văn hóa làng nghề, duy trì nghề truyền thống, phục hồi các kỹ nghệ đặc trưng và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình trao truyền tri thức giữa các thế hệ, phát triển du lịch. Cùng với đó, việc phát huy giá trị văn hóa phải đi đôi với đổi mới sáng tạo, cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường. Đây chính là

yếu tố để nghề truyền thống không chỉ được “giữ lại”, mà còn “sống lại” và “tỏa sáng” trong nền kinh tế sáng tạo.

Quá trình bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề ở Hà Nội chỉ có thể đạt hiệu quả khi được đặt trong mối liên hệ gắn bó với phát triển kinh tế. Điều này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, doanh nghiệp, nghệ nhân và cộng đồng dân cư. Chính quyền giữ vai trò định hướng và hỗ trợ thông qua chính sách, đầu tư hạ tầng, bảo hộ sở hữu trí tuệ, thúc đẩy quảng bá và liên kết du lịch. Doanh nghiệp đảm nhiệm vai trò kết nối thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh. Nghệ nhân và cộng đồng chính là chủ thể sáng tạo, lưu giữ và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống. Mỗi chủ thể có vai trò riêng nhưng đều đóng góp vào mục tiêu chung phát triển bền vững làng nghề truyền thống Thủ đô./.

Tài liệu tham khảo

1. Xuân An. (2025). Làng gốm Bát Tràng, câu chuyện thành công từ OCOP, *Tạp chí Công Thương*, <https://tapchicongthuong.vn/magazine/emagazine--lang-gom-bat-trang-cau-chuyen-thanh-cong-tu-chuong-trinh-ocop-294506.htm>